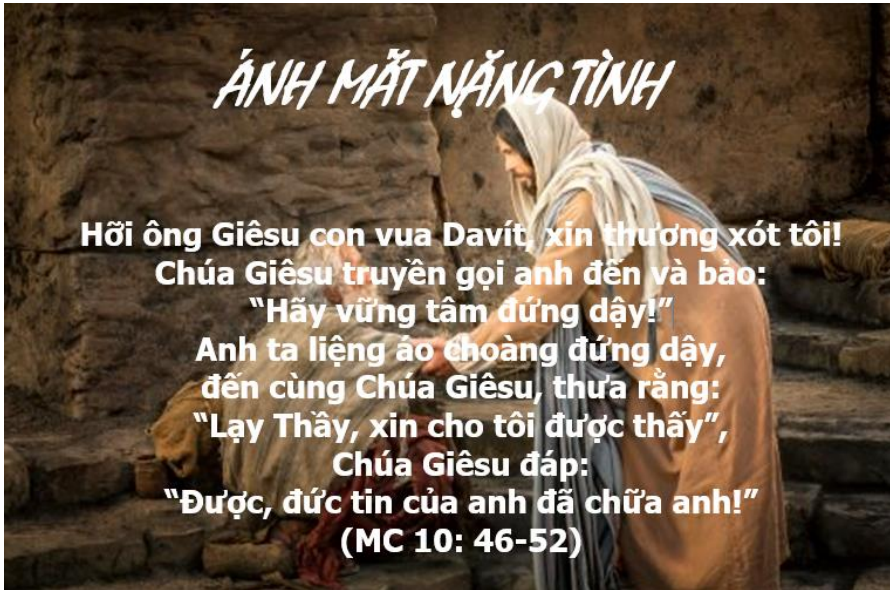


ÁNH MẮT NẶNG TÌNH



Hãy tưởng tượng có người kia mù loà trượt chân vấp ngã, kêu gào van xin cấp cứu. Ánh mắt ấy "nặng tình" thể hiện sự đau khổ tuyệt vọng, cầu mong có ai thương tình cảm thông nâng dậy. Người đi đường nhìn anh ái ngại, tức khắc dừng chân giúp đỡ. Ánh mắt ấy cũng là ánh mắt "nặng tình" yêu thương. Đó là những ánh mắt tìm thấy trong bộ phim **"Mẹ Têrêsa: Không tình yêu nào lớn hơn"**. Bộ phim này thuật lại đầy đủ về cuộc đời Mẹ Têrêsa Calcutta cúi xuống nhìn những kẻ bất hạnh đói khát tình thương. Chuyện được chia sẻ trên toàn cầu tình yêu thương khiêm nhường, vị tha của Mẹ và Dòng Thừa Sai Bác ái. Bộ phim là chứng tá hùng hồn của lòng bác ái Kitô giáo đích thực, kim chỉ nam cho tất cả những ai tìm kiếm hy vọng trong thời kỳ hỗn loạn của chúng ta.

David Naglieri, đạo diễn cũng là nhà sản xuất từng đoạt giải Emmy cho biết, phim được thực hiện trong khoảng một năm và là kết quả của hơn 150 cuộc phỏng vấn, được quay tại các nhà cộng đoàn của các tu sĩ Dòng Thừa sai Bác ái ở những nơi như rừng rậm Amazon, trung tâm dành cho trẻ em khuyết tật ở Kenya, trung tâm di cư ở Tijuana và Cracolândia, một khu vực của thành phố São Paulo, Brazil, nơi nổi tiếng về buôn bán ma túy và sử dụng ma túy nơi công cộng. "Đây là những hố đen tối nhất của thế giới mà Mẹ Têrêsa đã đi vào, và các Thừa sai Bác ái vẫn tiếp tục đi đến."

Đức Hồng Y Seán O'Malley, Tổng giám mục giáo phận Boston phát biểu tại buổi giới thiệu, **"tất cả chúng tôi đều khóc,"** và **"chúng tôi nhận thức được rằng chúng tôi đang đối diện với sự thánh thiện."** "Mẹ Têrêsa và các nữ tu của Mẹ đi đến những nơi bị xem là **địa ngục tối tăm nhất, mang theo ánh sáng, tình yêu, và lòng thương xót của Chúa.** Các thánh là những kiệt tác của Thiên Chúa, và Mẹ Têrêsa là một trong những kiệt tác đó." Đức Hồng y O'Malley nói tiếp: "sứ vụ của Mẹ Têrêsa chủ yếu tập trung vào hai điều: "Rao giảng Tin Mừng là điều thứ hai, nhưng điều thứ nhất là chăm sóc người bệnh và **thực hiện các việc của lòng thương xót**". Lòng thương xót "là bối cảnh mà Tin Mừng có thể được loan báo. **Đó chính là tất cả cuộc đời của Mẹ Têrêsa: cho mọi người thấy khuôn mặt nhân từ của Thiên Chúa,** đảm bảo với mọi người rằng họ được yêu thương, bởi vì chỉ khi mọi người biết rằng họ được yêu thương thì họ mới tin vào thông điệp của chúng ta."

I- ÁNH MẮT “NẶNG TÌNH” CHAN CHÚA YÊU THƯƠNG

Quả thực Mẹ Têrêxa đã cho *mọi người thấy khuôn mặt nhân từ của Thiên Chúa*, như lời ngôn sứ Giêrêmia trong **Bài Đọc I**:

“Đây Chúa phán: Hỡi Giacóp, hãy hân hoan vui mừng! Hãy hò hét vào đầu các Dân ngoại, hãy cất tiếng vang lên, ca hát rằng: “Lạy Chúa, xin hãy cứu dân Chúa là những kẻ sống sót trong Israel”.
Đây, Ta sẽ dẫn dắt chúng từ đất bắc trở về, sẽ tụ họp chúng lại từ bờ cõi trái đất: trong bọn chúng sẽ có kẻ đui mù, què quặt, mang thai và sinh con đi chung với nhau, hợp thành một cộng đoàn thật đông quy tụ về đây.

Chúng vừa đi vừa khóc, **Ta sẽ lấy lòng từ bi và dẫn dắt chúng trở về**. Ta sẽ đưa chúng đi trên con đường thẳng, băng qua các suối nước; chúng không phải vấp ngã trên đường đi: vì Ta đã trở nên thân phụ dân Israel, và Ephraim là trưởng tử của Ta.” (Gr 31, 7-9)

Cho nên ngay khi bước vào thánh lễ, cộng đoàn **Đáp Ca Thánh Vịnh** cảm tạ Thiên Chúa đã làm những việc vĩ đại lạ thường, giải thoát lao lung vì lòng khoan dung khôn lường:

“Chúa đưa dân chúng Sion,
Dẫn về quê cũ, hết còn lao đao,
Ta như trong giấc chiêm bao,
Reo cười rộn rã dâng trào hân hoan.
Người ngoài bàn tán râm ran:
“Ơn này quả thực Chúa ban lạ thường!”
Lòng ta vui sướng khôn lường!
Ơn Người vĩ đại, Chúa thương vô cùng.
Lạy Chúa khoan dung!
Xin Ngài giải thoát lao lung,
Như từng mưa ngập suối rừng cạn khô.
Ai gieo trong gấn lệ mờ,
Sẽ vui mùa tới vàng tơ cánh đồng,
Khi đi nứt nở gieo trồng,
Khi về quây lúa nứt lòng reo vui.
(Tv 125, 1-6)

[:: Cong Giao Viet Nam ::](#)

II- ÁNH MẮT “NẶNG TÌNH” CHẤT NGẮT NIỀM TIN

* Người van xin ắt hẳn hết lòng tin tưởng và hy vọng chắc chắn sẽ toại nguyện. Vì thấy anh tin như thế, không ai nỡ chối từ làm ngơ.

“Nơi Ngài, con vẫn hằng tin, Ngài là Thượng Đế, con xin kính thờ” (Tv 30:15). Lời Thánh Vịnh minh thị: tuyên xưng Đức Tin là điều kiện cơ bản và tất yếu để gia nhập đoàn chiên của Chúa. Đức tin ấy, nhờ ân sủng của Thánh Linh, phải là một đức tin tuyệt đối, thật sự trọn vẹn, một niềm tin quá

quyết, chân thành và sống động khả dĩ có sức mạnh để trở nên chứng nhân của Thiên Chúa Tình Yêu, ngõ hầu hưởng phần gia nghiệp vĩnh cửu của Người.

Thánh Phaolô cũng định nghĩa và giải thích rõ ràng: *"Đức Tin là bảo đảm cho những điều ta hy vọng, là bằng chứng cho những điều ta không thấy. Không có đức tin thì không thể làm đẹp lòng Thiên Chúa, vì ai đến gần Thiên Chúa thì phải có đức tin là có Thiên Chúa và tin Người là Đấng ban phần thưởng cho những ai tìm kiếm Người"* (Dt 11:1, 6).

Anh hành khất Batimê tuy mù loà chẳng thấy, nhưng mới chỉ nghe nói Đức Giêsu đang đến, mặc cho những người dẹp đường đuổi xua quát mắng, anh vẫn một mực kêu lên: **"Hỡi ông Giêsu con vua Đavít, xin thương xót tôi"**. Không phải anh kêu một lần, nhưng anh còn lặp lại lời van xin ấy lần nữa, vì người ta càng ngăn cản anh thì anh càng gào to hơn, anh càng lết đến gần Chúa hơn, bởi anh đã từng nghe danh Chúa, anh lại nghe nói chính là Người ấy đang có mặt. Cho nên anh vội vã **liệng áo choàng, đứng dậy, đến cùng Chúa Giêsu**. Anh chẳng màng để tấm áo che thân, anh từ bỏ vút luôn miễn sao được đến gần để được Người chúc phúc cho anh như lòng vẫn ước mong. Hành động của anh chứng tỏ không phải là đức tin chết, nhưng là đức tin quả quyết, sống động, vững mạnh và chân thành. Cho nên Chúa đã truyền mọi người hãy giãn ra cho anh đến gần Ngài như Tin Mừng hôm nay tường thuật:

"Khi ấy, Chúa Giêsu ra khỏi thành Giêricô cùng với các môn đệ và một đám đông, thì con ông Timê tên là Bartimê, một người mù đang ngồi ăn xin ở vệ đường, khi anh ta nghe biết đó là Chúa Giêsu Nadarét, liền kêu lên rằng: **"Hỡi ông Giêsu con vua Đavít, xin thương xót tôi"**. Và nhiều người mắng anh bảo im đi, nhưng anh càng kêu to hơn: "Hỡi con vua Đavít, xin thương xót tôi".

Chúa Giêsu dừng lại và truyền gọi anh đến. Người ta gọi người mù và bảo anh: **"Hãy vững tâm đứng dậy, Người gọi anh"**. Anh ta **liệng áo choàng, đứng dậy, đến cùng Chúa Giêsu**. Bấy giờ Chúa Giêsu bảo rằng: "Anh muốn Ta làm gì cho anh?" Người mù thưa: **"Lạy Thầy, xin cho tôi được thấy"**. Chúa Giêsu đáp: **"Được, đức tin của anh đã chữa anh"**. Tức thì anh ta thấy được và đi theo Người." (Mc 10, 46-52)

Chúa Giêsu chữa lành cho anh vì anh đã vững tin. Anh được khai sáng con mắt đui mù. Anh đã đi theo Chúa. Ngài quả là vị tư tế đặc biệt, siêu việt, vĩnh cửu của Đấng Tối Cao đã ban quyền năng kỳ diệu của Người cho Ngài, như lời thánh Phaolô dặn dò các tín hữu Do Thái trong **Bài Đọc II**:

"Tất cả các vị thượng tế được chọn giữa loài người, nên được đặt lên thay cho loài người mà lo việc Chúa, để hiến dâng lễ vật và hy lễ đền tội. Người có thể thông cảm với những kẻ mê muội và lầm lạc, vì chính người cũng mắc phải yếu đuối tư bề. Vì thế, **cũng như người phải dâng lễ đền tội thay cho dân thế nào, thì người dâng lễ đền tội cho chính mình như vậy**. Không ai được chiếm vinh dự đó, nhưng phải là người được Thiên Chúa kêu gọi như Aaron. Cũng thế, Đức Kitô không tự dành lấy quyền làm thượng tế, nhưng là Đấng đã nói với Người rằng: **"Con là Con Cha, hôm nay Cha sinh ra Con"**. Cũng có nơi khác Ngài phán: **"Con là tư tế đến muôn đời theo phẩm hàm Menkixêđê"**.

Menkixêđê là một nhân vật huyền nhiệm được đề cập trong sách Sáng Thế:

"Ông Menkixêđê, vua thành Sa-lem cũng đến chúc mừng
Còn mang cả bánh và rượu đãi ông trân trọng

Ông là tư tế của Thiên Chúa, Đấng Tối Cao.

“Chúc phúc cho ông, vua cao giọng nói:

"Nguyện xin Thiên Chúa Tối Cao,
Là Đấng tác tạo trời cao đất dày,
Xin ban phước cho Áp-ram đây,
Là người tôi tớ lòng ngay của Ngài!

“Chúc tụng Thiên Chúa Cao Vời,
“Ngài trao quân địch vào đây tay ông!”

Áp-ram lấy chiến lợi phẩm của ông,
Trích một phần mười tỏ lòng tạ ơn.”

(Sáng Thế 14: 18-20).

::: Cong Giao Viet Nam :::

Phẩm hàm Menkixêđê là phẩm hàm của một vị vua và tư tế của Thiên Chúa Tối Cao. Ngài được coi là tư tế thập toàn vĩnh cửu, không theo dòng dõi tư tế truyền thống của người Do Thái trong Cựu Ước mà theo phẩm hàm của Menkixêđê, một tư tế đặc biệt, là người của Thiên Chúa, là Đấng Trung Gian muôn đời bên cạnh Chúa Cha: “Con là tư tế đến muôn đời theo phẩm hàm Menkixêđê”. Lời Chúa nhấn mạnh vai trò tư tế vĩnh cửu của Chúa Giêsu, được Thiên Chúa Cha chọn và phong chức. Điều này liên hệ đến việc Chúa Giêsu chữa lành người mù Batimê trong Tin Mừng Mc 10, 46-52. Tin Mừng thể hiện lòng thương xót và quyền năng chữa lành của Chúa Giêsu, minh chứng cho vai trò tư tế của Ngài. Ngài không chỉ là một tư tế theo phẩm hàm Menkixêđê mà còn là Đấng Cứu Thế mang lại ánh sáng và sự cứu rỗi cho nhân loại. Chúa cho các môn đệ của Chúa biết Thầy chính là Đức Kitô Con Thiên Chúa, là Ngôi Lời nhập thể làm người phàm nhân. Mang nhân tính của thân phận phàm nhân, nên Chúa cũng là thượng tế theo phẩm trật Aharon thời Cựu Ước, Chúa cũng được xức dầu tấn phong như bao nhiêu người khác. Sách Công Vụ Tông Đồ 10:38 kể:

"Chúa đã xức dầu cho Giê-su người Nagiarét bằng Thánh Thần và quyền năng. Ngài đã đi khắp nơi làm việc thiện và chữa lành tất cả những ai bị ma quỷ áp bức, vì Thiên Chúa ở cùng Ngài." Khi trở về quê hương Nagiarét, Chúa Giê-su vào hội đường đọc lời ngôn sứ Isaya: "Thần của Chúa ngự trên ta, vì Ngài đã xức dầu cho ta để truyền giảng tin mừng cho người nghèo khó. Ngài đã sai ta để công bố cho kẻ bị giam cầm được tha, cho người mù được sáng mắt, cho người bị áp bức được tự do, và công bố năm hồng ân của Chúa." (Luca 4:18-19).

Là con người, Chúa Giêsu cũng cùng chia sẻ những yếu đuối của loài người; và lại càng cảm thông với những tội lỗi của loài người yếu đuối: "Mà vì yếu đuối, nên ông phải dâng lễ đền tội cho dân thế nào, thì cũng dâng lễ đền tội cho chính mình như vậy". Nhưng Chúa Kitô là Con Thiên Chúa nên Chúa cũng là vị tư tế của Tân Ước. Chính Chúa Cha đã tấn phong Con mình làm thượng Tế theo phẩm trật Menkixêđê như lời Thánh Vịnh:

Ngài phán truyền:

“Ngày đăng quang, con nắm quyền thủ lãnh,

Vẻ huy hoàng rực rỡ sánh thần linh.

Ngay từ trước khi bình minh hé lộ,

Cha đã sinh ra con tự lòng Cha.”

Khi Đức Chúa đã thốt ra thề ước,

Ngài chẳng bao giờ lại nuốt lời thề.

Rằng: “Theo phẩm trật Menkixêđê,

Từ muôn thuở, Con đã là Thượng Tế.”

(Tv 110: 3-4).

::: Cong Giao Viet Nam :::

III- ÁNH MẮT “NẶNG TÌNH” ẤY NHẮC TA NHỮNG ĐIỀU PHẢI SUY NGẪM

* Chúng ta có mắt để nhìn. Nhưng nhiều khi lại không thấy hoặc không thấy rõ, thậm chí lại “trông gà hoá quố”. Đây là khả năng thị lực yếu kém, yếu kém về thể lý. Nhưng yếu kém về mặt tâm linh mới đáng sợ. Ngược mắt nhìn lên bầu trời, thấy thiên nhiên vĩ đại kỳ diệu khôn lường, khôn tưởng mà chẳng biết từ đâu và tại sao có được như vậy, lại còn chối bỏ thậm chí nhạo báng Đấng Tạo Hoá đã khai sinh. Nhìn ra xung quanh, thấy ai cũng là “cỏ rác”, vì ganh ghét hoài nghi đố kỵ, hận thù, nên gièm pha xúc xiểm. Quay lại nhìn bản thân không thấy rằng chính những đam mê xác thịt đã làm mình điêu đứng. Dục vọng tham sân si làm mình bứt rứt vì những tranh chấp ti hiềm, bất mãn, bất an vì ích kỷ, kiêu căng, cao ngạo, vì lòng tham không đáy chẳng bao giờ toại nguyện. Đây chính là “có mắt như mù” cần được khai sáng “con mắt tâm linh”

Trong cuốn sách “Những Người Lữ Hành Trên Đường Hy Vọng”, Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận kể câu chuyện “Đôi Mắt Xanh Của Chị Nữ tu” mang một sứ điệp thật sâu sắc đáng suy gẫm cho những kẻ “có mắt cũng như mù”. Trong thời thế chiến, viên tướng Phát xít đến một nhà dòng yêu cầu Mẹ Bề Trên cho gặp nữ tu Maria, vì hấn say mê đôi mắt xanh tuyệt đẹp của chị, nếu không hấn sẽ tiêu diệt cả nhà dòng. Suốt đêm suy nghĩ phải làm sao để bảo vệ nhà dòng. Sáng hôm sau, chị xuất hiện trước viên tướng với khuôn mặt đầy máu và đôi mắt đặt trên cái đĩa. Chị nói rằng: “Vì ông say mê đôi mắt của tôi, nên xin biếu ông đôi mắt ấy”. Chị đã mất con mắt thị giác, nhưng chị vẫn còn mãi mãi con mắt với thị lực sáng tỏ để tận hiến thân xác và cuộc đời cho Chúa. Viên tướng Phát Xít mở được con mắt tâm linh, không còn tối tăm, nên bàng hoàng kinh ngạc trước một tâm hồn cao quý, bèn rút lui bẽ bàng không dám bén mảng đến nhà dòng nữa.

Tội lỗi hủy diệt làm tâm hồn mù loà. Đức tin chiếu sáng vực tâm hồn “đứng dậy”. Đức tin màu nhiệm phục sinh tâm hồn. Phải có đôi mắt đức tin mới giúp ta nhận ra Thiên Chúa và yêu tha nhân. Phải có đôi mắt đức tin mới giúp ta nhận ra là Đấng quyền năng tác tạo trời đất muôn loài:

“Hãy kêu Danh Thánh Chúa Trời!
Dâng lời cảm tạ ơn Người không ngơi!
Loan truyền dân chúng khắp nơi,
Huân công kỳ vĩ của Người làm ra!
Mừng Người, nào hãy đàn ca!
Gẫm công việc Chúa quả là lạ thay!
Ai tìm kiếm Chúa, từ nay,
Hân-hoan hãnh diện Danh Ngài vinh quang.
Hãy tìm kiếm Chúa quyền năng,
Tìm nhan thánh Chúa huy hoàng không ngưng!
Hãy nhớ lại những kỳ công Chúa từng thực hiện!
Những dấu lạ và những phán quyết của Người!”

* Nghe tiếng kêu gào của anh Batimê liên tưởng đến Kinh cầu các thánh:

Xin Chúa thương xót chúng con. – Xin Chúa thương xót chúng con.
Xin Chúa Kitô thương xót chúng con. – Xin Chúa Kitô thương xót chúng con.
Xin Chúa thương xót chúng con. – Xin Chúa thương xót chúng con
Chúa Kitô nghe cho chúng con. – Chúa Kitô nhận lời chúng con.
Đức Chúa Cha ngự trên trời là Đức Chúa Trời thật. – Thương xót chúng con.

Tiếng kêu của anh mù Batimê là tiếng kêu của bao kẻ nghèo bị bỏ rơi trong xã hội. Tiếng kêu ấy vẫn vang vọng triền miên trong thế giới hôm nay gọi mời ta suy nghĩ quan tâm.

IV- LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu!

Con chính là anh mù Batimê. Con bị đời khinh chê hắt hủi. Con lủi thủi cô đơn. Trí khôn ngu dại, con không biết gì. Con nhận mình chẳng có là chi. Con chỉ là kẻ mặt ti thấp kém. Con bị ném ra lề đường không chút xót thương.

Con nhìn thấy Chúa trong gương,
Con xin nhận hết tai-ương oán thù.

Lạy Chúa Giêsu!

Con chính là anh mù Batimê. Con chẳng về với Chúa. Cửa cải phù-vân, con vong thân lạc lối. Dục vọng đen tối, con đổi trắng thay đen. Bon chen danh vọng, con coi trọng vật chất, con đánh mất lương tri.

Lời Ngài, con chẳng biết chi,
Như mù, như điếc, chỉ vì con ngu.

Lạy Chúa Giê-su,

Con chính là anh mù Batimê. Con tràn trề niềm vui. Dẫn cho cuộc đời ngậm ngùi cay đắng, như anh Batimê không sợ đuổi xua quát mắng, con chẳng lo chi. Ngài dắt con đi, qua bao chặng đường hiểm nguy gian khổ. Ngài che chở con qua cơn thịnh nộ thác đổ cuồng phong.

Ngài là sức mạnh vô song,
Vực sâu, ma quỷ chó hòng xô con.

Lạy Chúa tể càn khôn,

Mỗi khi hoàng hôn lịm tắt, trong bóng đêm dày đặc, con lại thấy Trăng Sao. Hợp cùng hoa lá xông xao, con cao rao tình Cha bao la như trời cao bể thẳm. Hồn con ấm áp tình Cha như sương đêm ướt đầm vai con. Con lại tắm ánh bình minh lung linh tình Cha chan hoà trên thân con héo hon gầy mòn.

Còn gì vui sướng nào hơn!
Vinh quang Ngài đổ ngập tràn hồn con.

Lạy Chúa tể càn khôn,

Hợp cùng mặt đất mênh mông, lồng lộng tầng trời cao ngất, tung hô Ngài, con cất tiếng ca vang: Ngài là Thiên Chúa toàn năng, duy nhất, chí tôn. Con dâng Ngài niềm tin sắt son không gì lay chuyển, chẳng thể phai mờ. Lễ mọn con dâng, sao sánh được tình Cha không bờ không bến. Như anh Batimê hành khất, dầu chưa thấy Con Cha đang đến, con vẫn sẵn đây một dạ thủy chung Tin, Cậy, Yêu Mến, xin tiến dâng Ngài.

Đường Ngài, Chân Lý tuyệt vời,
Lời Ngài, sức sống biển khơi muôn trùng,
Dầu cho mưa gió bão bùng,
Theo Ngài con vẫn một lòng TIN YÊU.

[:: Cong Giao Viet Nam ::](#) (bài 45)

Ben. Đỗ Quang Vinh